

PHÙNG THANH HOA
(Chủ biên)

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
HỌC MÔN
TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH

**(DÀNH CHO BẬC ĐẠI HỌC HỆ KHÔNG CHUYÊN
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ)**



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
ThS. PHẠM THỊ THỊNH

Biên tập nội dung:	ThS. BÙI THỊ ÁNH HỒNG ThS. NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH NGUYỄN THỊ HỒNG QUỲ ThS. NGUYỄN VIỆT HÀ
Trình bày bìa:	PHẠM THÚY LIỄU
Chế bản vi tính:	NGUYỄN QUỲNH LAN
Đọc sách mẫu:	HỒNG QUỲ BÍCH LIỄU

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 1459-2021/CXBIPH/11-12/CTQG.
Số quyết định xuất bản: 307-QĐ/NXBCTQG, ngày 11/5/2021.
Nộp lưu chiếu: tháng 5 năm 2021.
Mã ISBN: 978-604-57-6784-9.

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
HỌC MÔN
TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH**

(DÀNH CHO BẠC ĐẠI HỌC HỆ KHÔNG CHUYÊN
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ)

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Phùng Thanh Hoa

Tài liệu hướng dẫn học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh : Dành cho bậc
đại học hệ không chuyên lý luận chính trị / Phùng Thanh Hoa. - H. :
Chính trị Quốc gia, 2021. - 104tr. ; 21cm

ISBN 9786045765227

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Tài liệu hướng dẫn

335.4346 - dc23

CTF0523p-CIP

PHÙNG THANH HOA
(Chủ biên)

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
HỌC MÔN
TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH

(DÀNH CHO BẬC ĐẠI HỌC HỆ KHÔNG CHUYÊN
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2021

TẬP THỂ TÁC GIẢ

PHÙNG THANH HOA (Chủ biên)

PHẠM VĂN GIỀNG

PHẠM THỊ HƯỜNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân yêu cầu cần tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, góp phần làm cho “chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội; bảo đảm thế hệ trẻ Việt Nam luôn trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng và với chế độ ta”. Trong những năm qua, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các cơ quan, các trường đại học, các nhà nghiên cứu, đội ngũ giảng viên tiến hành đổi mới nội dung chương trình giảng dạy và biên soạn bộ giáo trình các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh của sinh viên các trường đại học, cao đẳng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn ***Tài liệu hướng dẫn học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)***.

Nội dung cuốn sách chỉ rõ yêu cầu cơ bản cần nắm vững; hệ thống các câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi tự luận và câu hỏi thảo luận; kèm đáp án, gợi ý và một số định hướng trả lời về những

nội dung cơ bản của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh để sinh viên dễ dàng học tập, nắm chắc, nhớ lâu các kiến thức của bài học.

Mặc dù đã cố gắng trong quá trình biên tập, xuất bản song nội dung cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 01 năm 2021

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, tham khảo và học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tập thể tác giả đã tiến hành biên soạn cuốn sách *Tài liệu hướng dẫn học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)*. Cuốn sách gồm các câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi tự luận và câu hỏi thảo luận được biên soạn cô đọng, ngắn gọn, cung cấp những kiến thức cơ bản dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị. Nội dung cuốn sách được xây dựng theo chương trình mới gồm 6 chương, mỗi chương được kết cấu thành 3 phần:

Phần 1. Câu hỏi trắc nghiệm: nhằm hệ thống hóa những kiến thức cơ bản của mỗi chương bằng các câu hỏi và câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng và dễ hiểu.

Phần 2. Câu hỏi tự luận và gợi ý: nhằm hệ thống hóa những kiến thức cơ bản của mỗi chương bằng các câu hỏi lý thuyết và những gợi ý trả lời giúp cho người học nắm bắt được những kiến thức trọng tâm trong mỗi chương của môn học một cách nhanh nhất.

Phần 3. Câu hỏi thảo luận: nhằm thảo luận xung quanh nội dung của mỗi chương và định hướng câu trả lời để giúp cho sinh viên dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và giải quyết vấn đề.

Trong quá trình biên soạn, mặc dù tập thể tác giả đã rất nỗ lực, song nội dung cuốn sách chắc chắn khó tránh khỏi hạn chế, thiếu sót. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

TẬP THỂ TÁC GIẢ

Chương I

KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

A. YÊU CẦU LÝ THUYẾT

Sinh viên cần nắm chắc và có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản sau:

1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh.
2. Đối tượng nghiên cứu môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.
3. Phương pháp nghiên cứu môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

B. BÀI TẬP

PHẦN 1: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Anh (chị) hãy lựa chọn phương án trả lời đúng nhất trong các phương án sau đây:

Câu 1: Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh được đưa vào văn kiện chính thức của Đảng ta khi nào?

- a. 1986
- b. 1991

- c. 1996
- d. 2001

Câu 2: Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh lần đầu tiên được đưa ra tại Đại hội lần thứ mấy của Đảng?

- a. Đại hội VI.
- b. Đại hội VII.
- c. Đại hội VIII.
- d. Đại hội IX.

Câu 3: Nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- a. Tư tưởng về cách mạng giải phóng dân tộc.
- b. Tư tưởng về Đảng cầm quyền.
- c. Tư tưởng về chủ nghĩa xã hội.
- d. Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 4: Đối tượng nghiên cứu của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- a. Cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.
- b. Tiểu sử của Hồ Chí Minh.
- c. Hệ thống các quan điểm, lý luận của Hồ Chí Minh.
- d. Cả a, b, c.

Câu 5: Phương pháp cụ thể nghiên cứu môn Tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Kết hợp phương pháp logic và lịch sử.

- b. Phương pháp phân tích văn bản học kết hợp với nghiên cứu hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh.
- c. Phương pháp chuyên ngành, liên ngành.
- d. Cả a, b, c.

Câu 6: Chọn phương án trả lời đúng với khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh”?

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.
- c. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.
- d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả quá trình sáng tạo của Hồ Chí Minh căn cứ vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của nước ta.

Câu 7: Ý nghĩa của việc học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận.
- b. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước.
- c. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác.
- d. Cả a, b, c.

Câu 8: Nội hàm cơ bản trong khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm?

- a. Bản chất khoa học và cách mạng cũng như những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- b. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.
- c. Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- d. Cả a, b, c.

Câu 9: Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng.
- b. Chủ nghĩa duy vật lịch sử.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. Chủ nghĩa xã hội không tưởng.

Câu 10: Đây là giá trị cơ bản, cốt lõi trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng.
- b. Chủ nghĩa duy vật lịch sử.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. Chủ nghĩa xã hội không tưởng.

Đáp án

Câu hỏi	1	2	3	4	5
Đáp án	b	b	d	c	d
Câu hỏi	6	7	8	9	10
Đáp án	a	d	d	c	c

PHẦN II: CÂU HỎI TỰ LUẬN VÀ GỢI Ý

Câu 1: Trình bày khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh?

Gợi ý:

- Khái niệm: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”¹.

- Phân tích khái niệm:

+ Khái niệm đã nêu rõ bản chất khoa học và cách mạng cũng như những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, từ đó phản ánh những vấn đề có tính quy luật của cách mạng Việt Nam.

+ Khái niệm chỉ rõ cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh đó là chủ nghĩa Mác - Lênin - giá trị cơ bản, cốt lõi trong quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh bắt nguồn từ việc Hồ Chí Minh tiếp thu các giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.

+ Khái niệm đã nêu lên ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta.

- Khái quát quá trình nhận thức của Đảng về tư tưởng Hồ Chí Minh:

+ Ngay từ khi ra đời, tại Đại hội thành lập Đảng (2/1930), Đảng Cộng sản Việt Nam đã thông qua các văn kiện do Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh soạn thảo, hợp thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

+ Sau khi Đảng ra đời và lãnh đạo cách mạng Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh trải qua thử thách và đã được khẳng định tính đúng đắn.

+ Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tôn vinh Hồ Chí Minh là “Anh hùng dân tộc vĩ đại”.

+ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước nhấn mạnh phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng của Hồ Chí Minh.

+ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.51, tr.147.

+ Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4/2001), Đảng ta đã nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh một cách đầy đủ, sâu sắc hơn.

+ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, XI, XII của Đảng cũng luôn khẳng định công lao vĩ đại của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và khẳng định tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là những nhân tố không thể thiếu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Trên bình diện quốc tế, nhiều đảng chính trị, nhiều chính phủ, nhiều tổ chức chính trị - xã hội, nhiều cá nhân đánh giá cao năng lực, vai trò của Hồ Chí Minh đối với quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam cũng như đóng góp của Người đối với quá trình phát triển văn minh của nhân loại.

Câu 2: Đối tượng nghiên cứu của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh?

Gợi ý:

- Đối tượng nghiên cứu của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Đó là những vấn đề lý luận và thực tiễn được rút ra từ cuộc đời hoạt động cách mạng rất phong phú ở cả trong nước và nước ngoài của Hồ Chí Minh, phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng không những ở tầm dân tộc Việt Nam mà còn ở tầm thế giới: giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

- Đối tượng nghiên cứu của môn học còn là quá trình vận dụng trong hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh vào thực tiễn. Hay nói cách khác, đó là quá trình “hiện thực hoá” hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh trong quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam.

Câu 3: Phương pháp nghiên cứu của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh?

Gợi ý:

- Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh:

+ Thống nhất giữa tính đảng và tính khoa học. Phải đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, đứng trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, quán triệt quan điểm, Cương lĩnh, đường lối chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời phải đảm bảo tính khách quan, khoa học.

+ Thống nhất lý luận và thực tiễn. Hồ Chí Minh coi trọng lý luận và thực tiễn có sự thống nhất chặt chẽ với nhau.

+ Quan điểm lịch sử - cụ thể. Vận dụng quan điểm của V.I. Lênin về mối quan hệ biện chứng khi xem xét sự vật và hiện tượng trong mối liên hệ lịch sử căn bản, xem xét sự vật, hiện tượng đã xuất hiện như thế nào, trải qua các giai đoạn phát triển ra sao...

+ Quan điểm toàn diện và hệ thống. Khi nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh phải luôn đặt trong mối liên hệ qua lại của các yếu tố, các bộ phận khác nhau trong sự gắn kết tất yếu của hệ thống tư tưởng xung quanh hạt nhân cốt lõi là tư tưởng độc lập, tự do, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

+ Quan điểm kế thừa và phát triển. Con người phải luôn thích nghi với mọi hoàn cảnh và muốn thích nghi phải luôn tự đổi mới để phát triển.

- Một số phương pháp cụ thể:

+ Phương pháp kết hợp lôgic và lịch sử. Phương pháp lôgic nghiên cứu một cách tổng quát nhằm tìm ra được bản chất vốn có của sự vật, hiện tượng và khái quát lại thành lý luận. Phương pháp lịch sử nghiên cứu sự vật và hiện tượng theo trình tự thời gian, quá trình diễn biến đi từ phát sinh, phát triển đến hệ quả của nó.

+ Phương pháp phân tích văn bản kết hợp với nghiên cứu hoạt động thực tiễn. Nghiên cứu môn Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ dựa vào những tác phẩm mà còn ở toàn bộ cuộc đời hoạt động của Người, những vấn đề phản ánh qua cuộc sống sinh hoạt hằng ngày.

+ Phương pháp chuyên ngành, liên ngành. Hồ Chí Minh thể hiện tư tưởng của mình thông qua nhiều lĩnh vực khác nhau như: chính trị, triết học, kinh tế... do đó cần phải sử dụng các phương pháp liên ngành và chuyên ngành để nghiên cứu toàn bộ hệ thống tư tưởng cũng như mỗi tác phẩm lý luận riêng của Người.

PHẦN III: CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Ý nghĩa của việc học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sinh viên Việt Nam hiện nay?

Định hướng:

- Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận cho sinh viên:

+ Trang bị cho sinh viên tri thức khoa học về hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về cách mạng Việt Nam;

+ Hình thành năng lực, phương pháp làm việc, niềm tin, tình cảm cách mạng;

+ Góp phần củng cố cho sinh viên về lập trường, quan điểm cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh;

+ Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội;

+ Tích cực đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước;

+ Biết vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc giải quyết các vấn đề liên quan tới thực tiễn cuộc sống.

- Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng và bồi dưỡng lòng yêu nước:

+ Sinh viên có điều kiện hiểu biết sâu sắc và toàn diện về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh.

+ Sinh viên có điều kiện để thực hành đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống “giặc nội xâm” để lập thân, lập nghiệp, sống có ích cho xã hội, yêu và làm những điều thiện, ghét và tránh cái xấu, cái ác; nâng cao lòng tự hào về dân tộc Việt Nam, chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, về Hồ Chí Minh và về Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Sinh viên nâng cao bản lĩnh chính trị, kiên định ý thức và trách nhiệm công dân, thường xuyên tu dưỡng bản thân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,

hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp cách mạng của đất nước, vững bước trên con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn.

- Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách học tập cho sinh viên:

+ Sinh viên có điều kiện vận dụng tốt hơn những kiến thức và kỹ năng đã nghiên cứu và học tập vào việc xây dựng phương pháp học tập, tu dưỡng, rèn luyện phù hợp với điều kiện cụ thể của từng người.

+ Sinh viên có thể vận dụng, xây dựng phong cách tư duy, phong cách diễn đạt, phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt... phù hợp với từng lúc, từng nơi.

Câu 2: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) đã nêu: “Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là kết quả sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta, và trong thực tế tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành một tài sản tinh thần quý báu của Đảng và của cả dân tộc”¹. Hãy chứng minh luận điểm trên.

Định hướng:

- Trình bày quá trình đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sdd*, t.51, tr.29-30.

- Trình bày quá trình vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tế của nước ta.

- Khẳng định vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Câu 3: Hãy chứng minh rằng: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ môn khoa học?

Định hướng:

- Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta giành thắng lợi.

- Giải thích vì sao tư tưởng Hồ Chí Minh lại là một môn khoa học:

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh giữ một chức năng nhất định trong hệ thống các khoa học lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh có đối tượng, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu riêng.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh có hệ thống các khái niệm, phạm trù và quy luật riêng.

Chương II

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

A. YÊU CẦU LÝ THUYẾT

Sinh viên cần nắm chắc và có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản sau:

1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.
2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh.

B. BÀI TẬP

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Anh (chị) hãy lựa chọn phương án trả lời đúng nhất trong các phương án đã cho:

Câu 1: Cơ sở lý luận nào dẫn tới sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- b. Tinh hoa văn hóa nhân loại.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. Cả a, b, c.

Câu 2: Giá trị truyền thống dân tộc nào là nền tảng tư tưởng, điểm xuất phát và động lực thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước?

- a. Chủ nghĩa yêu nước.
- b. Lòng nhân ái.
- c. Tinh thần hiếu học.
- d. Cần cù lao động.

Câu 3: Tiền đề tư tưởng lý luận nào quyết định bản chất cách mạng và khoa học trong tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- b. Tinh hoa văn hóa nhân loại.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. Cả a, b, c.

Câu 4: Nguồn gốc nào có ý nghĩa quyết định nhất tạo ra sự thay đổi về chất trong thế giới quan, lập trường, tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- b. Tinh hoa văn hóa nhân loại.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. Cả a, b, c.

Câu 5: Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước đã trở thành chiến sĩ cộng sản đầu tiên của dân tộc Việt Nam nhờ tiếp thu yếu tố nào?

- a. Chủ nghĩa yêu nước.
- b. Chủ nghĩa hiện sinh.
- c. Chủ nghĩa dân tộc.
- d. Chủ nghĩa Mác - Lênin.

Câu 6: Hồ Chí Minh đã tiếp thu những giá trị văn hóa phương Đông nào?

- a. Tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái.
- b. Tư tưởng nhân văn, dân chủ và nhà nước pháp quyền của các nhà khai sáng.
- c. Tư tưởng từ bi bác ái, yêu thương con người.
- d. Tư tưởng biết xấu hổ trước những tội lỗi.

Câu 7: Giá trị truyền thống dân tộc nào đã được Hồ Chí Minh tiếp thu để hình thành nên tư tưởng của mình?

- a. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- b. Chủ nghĩa yêu nước.
- c. Học thuyết Tam dân.
- d. Những mặt tích cực của Nho giáo.

Câu 8: Giá trị văn hóa phương Đông nào được Hồ Chí Minh tiếp thu để hình thành nên tư tưởng của mình?

- a. Chủ nghĩa yêu nước.

- b. Truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam.
- c. Những mặt tích cực của Nho giáo.
- d. Cả a, b, c.

Câu 9: Chọn phương án trả lời đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Giai đoạn 1890 - 1911: Thời kỳ nghiên cứu khảo sát thực tế, đến với chủ nghĩa Mác - Lênin.
- b. Giai đoạn 1911 - 1920: Thời kỳ hình thành tư tưởng yêu nước.
- c. Giai đoạn 1921 - 1930: Thời kỳ hình thành nội dung cơ bản tư tưởng về con đường cách mạng Việt Nam.
- d. Giai đoạn 1945 - 1969: Thời kỳ vượt qua khó khăn, kiên định con đường đã chọn.

Câu 10: Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam được hình thành cơ bản vào thời gian nào?

- a. Giai đoạn từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920.
- b. Giai đoạn từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930.
- c. Giai đoạn từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941.
- d. Giai đoạn từ đầu năm 1941 đến năm 1969.

Câu 11: Giai đoạn vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Hồ Chí Minh là thời gian nào?

- a. Giai đoạn từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920.
- b. Giai đoạn từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930.

- c. Giai đoạn từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941.
- d. Giai đoạn từ đầu năm 1941 đến năm 1969.

Câu 12: Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta hình thành trong thời gian nào?

- a. Giai đoạn từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920.
- b. Giai đoạn từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930.
- c. Giai đoạn từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941.
- d. Giai đoạn từ đầu năm 1941 đến năm 1969.

Câu 13: Hồ Chí Minh đã tiếp thu tư tưởng nào của Phật giáo?

- a. Tư tưởng về một thế giới đại đồng.
- b. Tư tưởng đề cao lễ giáo, đạo đức.
- c. Tư tưởng vị tha, từ bi bác ái.
- d. Tư tưởng sống gắn bó, hoà đồng với thiên nhiên.

Câu 14: Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển sáng tạo các quan điểm về dân tộc, dân quyền, dân sinh của ai?

- a. Khổng Tử.
- b. Lão Tử.
- c. Tôn Trung Sơn.
- d. Hàn Phi Tử.

Câu 15: Hồ Chí Minh đã giải quyết được cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX ở Việt Nam nhờ vận dụng yếu tố nào?

- a. Nho giáo.
- b. Phật giáo.
- c. Đạo giáo.
- d. Chủ nghĩa Mác - Lênin.

Câu 16: Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành và phát triển qua mấy giai đoạn?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 17: Chọn cụm từ đúng điền vào dấu "...":
Tháng 7 năm 1920, Hồ Chí Minh đọc được tác phẩm "...” của Lênin?

- a. Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc.
- b. Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương của Lênin về các vấn đề thuộc địa.
- c. Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa.
- d. Sơ thảo lần thứ nhất vấn đề dân tộc và thuộc địa.

Câu 18: Tác phẩm nào sau đây là của Hồ Chí Minh?

- a. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản.

- b. Hệ tư tưởng Đức.
- c. Tuyên ngôn độc lập.
- d. Bút ký triết học.

Câu 19: Hồ Chí Minh đã tiếp thu những tư tưởng nào của Nho giáo?

- a. Tư tưởng chính trị.
- b. Học thuyết chính danh.
- c. Tư tưởng đạo đức.
- d. Cả a, b, c.

Câu 20: Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn tới sự thất bại của các phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX?

- a. Các phong trào diễn ra lẻ tẻ, tự phát.
- b. Thiếu một đường lối đúng đắn.
- c. Không phát huy được sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.
- d. Thua kém về vũ khí.

Đáp án

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	d	a	d	c	d	c	b
Câu hỏi	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	d	c	b	c	d	c	c
Câu hỏi	15	16	17	18	19	20	
Đáp án	d	d	c	c	d	b	

PHẦN II: CÂU HỎI TỰ LUẬN VÀ GỢI Ý

Câu 1: Trình bày khái quát hoàn cảnh lịch sử hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

Gợi ý:

- Trình bày khái quát thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

+ Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược và từng bước đặt ách cai trị lên đất nước ta.

+ Triều đình nhà Nguyễn nhu nhược, bất lực, dâng nước ta cho thực dân Pháp.

+ Quá trình nhân dân ta đứng lên đấu tranh giành độc lập.

+ Nguyên nhân sự thất bại của các phong trào yêu nước.

- Trình bày khái quát thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

+ Sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ giai đoạn chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang giai đoạn chủ nghĩa tư bản độc quyền.

+ Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản và sự thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917.

+ Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân toàn thế giới và sự ra đời của hàng loạt các Đảng Cộng sản.

Câu 2: Trình bày cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

Gợi ý:

- Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam:

+ Chủ nghĩa yêu nước là giá trị xuyên suốt trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Chính chủ nghĩa yêu nước là nền tảng tư tưởng, điểm xuất phát và động lực thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin con đường cứu nước, cứu dân.

+ Hồ Chí Minh kế thừa và phát triển chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất vì độc lập, tự do của Tổ quốc, nhằm bảo vệ chủ quyền quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ.

+ Hồ Chí Minh kế thừa và phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc: yêu nước gắn liền với thương dân; có tinh thần đoàn kết, dân chủ, nhân ái, khoan dung trong cộng đồng và hòa hiếu với các dân tộc lân bang; tinh thần cần cù, dũng cảm, sáng tạo, lạc quan, vì nghĩa, thương người của dân tộc Việt Nam...

- Tinh hoa văn hóa nhân loại:

+ Tinh hoa văn hóa phương Đông: Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo, chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn.

Nho giáo: Hồ Chí Minh kế thừa và đổi mới tư tưởng dùng nhân trị, đức trị; về việc xây dựng một xã hội lý tưởng trong đó có công bằng, bác ái, nhân, nghĩa, trí, tín, dũng, liêm; tinh thần trọng đạo đức trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của con người.

Phật giáo: Kế thừa và phát triển quan điểm từ bi, vị tha, yêu thương con người, khuyến khích làm điều thiện, chống lại điều ác; đề cao quyền bình đẳng của con người

và chân lý; khuyên con người sống hòa đồng, gắn bó với dân tộc.

Lão giáo: Kế thừa và phát triển quan điểm của Lão Tử, khuyên con người nên sống gắn bó với thiên nhiên, hòa đồng với thiên nhiên, hơn nữa phải biết bảo vệ môi trường sống.

Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn: Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển sáng tạo những quan điểm về dân tộc, dân quyền, dân sinh để trở thành tư tưởng đấu tranh cho Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

+ Tinh hoa văn hóa phương Tây: Kế thừa và phát triển quan điểm nhân quyền, dân quyền trong bản *Tuyên ngôn độc lập năm 1776* của Mỹ, bản *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền năm 1791* của Pháp...

- Chủ nghĩa Mác - Lênin:

+ Chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở quyết định bước phát triển về chất trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Chủ nghĩa Mác - Lênin là thế giới quan, phương pháp luận trong nhận thức và hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.

+ Chủ nghĩa Mác - Lênin đóng vai trò là tiền đề lý luận quan trọng nhất, có tính chất quyết định trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.

Câu 3: Trình bày quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?

Gợi ý:

- Thời kỳ trước ngày 05/6/1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới.

- Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

- Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam.

- Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

- Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9/1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta.

Câu 4: Trình bày những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam?

Gợi ý:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta:

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn cờ tư tưởng dẫn đường cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống mở đầy sức sống được Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển trong sự nghiệp đổi mới hiện nay và trong tương lai.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam:

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục soi đường cho Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhân dân Việt Nam trên con đường thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp Đảng ta, Nhân dân ta nhận thức đúng những vấn đề lớn, có liên quan đến việc bảo vệ nền độc lập dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tự do và hạnh phúc của con người, tiến tới xã hội chủ nghĩa.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, chỗ dựa vững chắc cho Đảng Cộng sản Việt Nam vạch ra đường lối cách mạng đúng đắn.

Câu 5: Trình bày những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại?

Gợi ý:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội:

+ Cốt lõi lý luận lớn đầu tiên là về cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi triệt để phải đi theo con đường cách mạng vô sản; cần tiến hành chủ động, sáng tạo, bằng con đường bạo lực cách mạng.

+ Bao gồm một hệ thống các luận điểm giải quyết một cách đúng đắn, sáng tạo vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa, dân tộc và giai cấp, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, cách mạng giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới:

+ Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên khẳng định hợp tác quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại, phá bỏ sự biệt lập, mở đường cho sự phát triển, liên kết các dân tộc trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội.

+ Hồ Chí Minh chủ trương hòa bình, hữu nghị, hợp tác lâu dài giữa các nước, không chỉ xuất phát từ những mục tiêu chính trị vì độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội của thời đại, mà còn vì sự phát triển nhanh chóng của lực lượng sản xuất thế giới.

PHẦN III: CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Khi viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà báo người Pháp - U. Bótsét đã khẳng định: “Người ta không thể trở thành một Hồ Chí Minh, nhưng ở cụ Hồ mọi người có thể học một số điều để làm cho mình trở nên tốt hơn”¹.

a. Hãy bình luận câu nói trên.

1. Dẫn theo Trần Văn Giàu: “Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa”, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1990, tr.232.

b. Liên hệ với sinh viên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay đã học tập được những gì “để làm cho mình tốt hơn”?

Định hướng:

- Tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh để bình luận câu nói trên.

- Vận dụng những kiến thức đã học, sự hiểu biết của mỗi sinh viên để xác định mình đã học tập được những gì ở tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức cách mạng nêu cao chủ nghĩa tập thể, lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, vô ngã vị tha, chí công vô tư. Đó là nền đạo đức vừa phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc như: yêu nước, thương người, sống nghĩa tình trọn vẹn, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư với những yêu cầu mới, những nội dung mới do đòi hỏi của dân tộc và thời đại. Nhờ đó, phần lớn sinh viên, thanh niên trí thức vẫn giữ được lối sống tình nghĩa, trong sạch, lành mạnh như: khiêm tốn, luôn cần cù và sáng tạo trong học tập, sống có bản lĩnh, có chí lập thân, lập nghiệp, năng động, nhạy bén, dám đối mặt với những khó khăn, thách thức, dám chịu trách nhiệm, không ỷ lại, chây lười; luôn gắn bó với nhân dân, đồng hành cùng dân tộc phấn đấu cho sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh...

Câu 2: Nguồn gốc quan trọng nhất trong sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

Định hướng:

* Trình bày nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh:

- Cơ sở thực tiễn.

+ Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

+ Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

- Cơ sở lý luận:

+ Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

+ Tinh hoa văn hóa nhân loại: văn hóa phương Đông (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo, chủ nghĩa Tam dân) và văn hóa phương Tây.

+ Chủ nghĩa Mác - Lênin.

* Khẳng định nguồn gốc quan trọng nhất (đưa ra lý do cụ thể) thuyết phục.

Câu 3: Giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và sự phát triển của tiến bộ nhân loại?

Định hướng:

Thứ nhất, giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam.

Thứ hai, giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới.

Chương III

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

A. YÊU CẦU LÝ THUYẾT

Sinh viên cần nắm chắc và có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản sau:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc.
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.

B. BÀI TẬP

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Anh (chị) hãy lựa chọn phương án trả lời đúng nhất trong các phương án đã cho:

Câu 1: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nội dung nào là nội dung cốt lõi về vấn đề dân tộc?

- a. Độc lập dân tộc.
- b. Xây dựng khối liên hiệp các dân tộc thuộc địa.
- c. Chống đế quốc.
- d. Chống phong kiến.

Câu 2: Trong những luận điểm sau đây, luận điểm nào là của Hồ Chí Minh?

- a. Tự do, bình đẳng, bác ái.
- b. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.
- c. Không có gì quý hơn độc lập, tự do.
- d. Mọi người sinh ra đều bình đẳng.

Câu 3: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng nào?

- a. Cách mạng tư sản.
- b. Cách mạng phong kiến.
- c. Cách mạng dân chủ tư sản.
- d. Cách mạng vô sản.

Câu 4: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam muốn giành thắng lợi phải đi theo cách mạng của nước nào?

- a. Cách mạng tư sản Anh.
- b. Cách mạng tư sản Pháp.

- c. Cách mạng Tháng Mười Nga.
- d. Cách mạng tư sản Mỹ.

Câu 5: Đâu là động lực của cách mạng giải phóng dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Đảng cộng sản.
- b. Giai cấp công nhân, giai cấp nông dân.
- c. Toàn dân tộc.
- d. Tầng lớp trí thức.

Câu 6: Đâu là lực lượng mạnh nhất của chủ nghĩa xã hội theo Hồ Chí Minh?

- a. Giai cấp công nhân.
- b. Giai cấp nông dân.
- c. Tầng lớp trí thức.
- d. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

Câu 7: Đâu là đặc điểm lớn nhất của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, không trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.
- b. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.
- c. Từ chế độ xã hội chiếm hữu nô lệ đi lên chủ nghĩa xã hội.

d. Từ chế độ xã hội thuộc địa nửa phong kiến, trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 8: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hình thức của bạo lực cách mạng được thể hiện trong cách mạng giải phóng dân tộc đó là:

- a. Đấu tranh chính trị.
- b. Đấu tranh vũ trang.
- c. Đấu tranh quân sự.
- d. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

Câu 9: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện của Việt Nam muốn giành được thắng lợi phải do:

- a. Giai cấp tư sản lãnh đạo.
- b. Một cá nhân xuất chúng lãnh đạo.
- c. Tầng lớp trí thức lãnh đạo.
- d. Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Câu 10: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người là:

- a. Đảng cộng sản.
- b. Các lực lượng cách mạng thế giới.
- c. Khối đại đoàn kết dân tộc, lấy liên minh công - nông làm nền tảng.
- d. Cả a, b, c.

Câu 11: Câu nói “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được Bác Hồ khẳng định định thời gian nào?

- a. Năm 1945.
- b. Năm 1954.
- c. Năm 1966.
- d. Năm 1968.

Câu 12: Nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc là gì?

- a. Chủ nghĩa yêu nước.
- b. Chủ nghĩa xã hội.
- c. Chủ nghĩa nhân đạo.
- d. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 13: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành được thắng lợi cần phải:

- a. Được tiến hành một cách chủ động và sáng tạo.
- b. Dựa vào các nước có nền kinh tế phát triển cao.
- c. Dựa vào thắng lợi của cách mạng ở chính quốc.
- d. Dựa vào thắng lợi của cách mạng ở các nước thuộc địa khác.

Câu 14: Phương pháp đấu tranh giải phóng dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- a. Phương pháp đàm phán.
- b. Phương pháp hòa bình.

- c. Phương pháp thỏa hiệp.
- d. Phương pháp bạo lực cách mạng.

Câu 15: Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội là gì?

- a. Kinh tế phát triển.
- b. Khoa học kỹ thuật ngày càng hiện đại.
- c. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.
- d. Giải phóng con người.

Câu 16: Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu kinh tế của chủ nghĩa xã hội là gì?

- a. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu vật chất và tinh thần cho người dân.
- b. Thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động.
- c. Nền kinh tế phát triển cao gắn bó mật thiết với mục tiêu về chính trị.
- d. Công hữu về tư liệu sản xuất.

Câu 17: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, động lực nào giữ vai trò quyết định nhất đối với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- a. Khoa học kỹ thuật.
- b. Sự ủng hộ của quốc tế.
- c. Nhân dân.
- d. Chính trị.

Câu 18: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đâu là lực lượng xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- a. Công nhân.
- b. Nông dân.
- c. Trí thức.
- d. Nhân dân.

Đáp án

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6
Đáp án	a	c	d	c	c	d
Câu hỏi	7	8	9	10	11	12
Đáp án	a	d	d	c	c	d
Câu hỏi	13	14	15	16	17	18
Đáp án	a	d	d	c	c	d

PHẦN II: CÂU HỎI TỰ LUẬN VÀ GỢI Ý

Câu 1: Trình bày nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc?

Gợi ý:

- Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc.
- Độc lập dân tộc phải gắn liền với tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của Nhân dân.
- Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để.

Câu 2: Trình bày nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc?

Gợi ý:

- Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành được thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản.

- Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện của Việt Nam muốn giành được thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

- Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công - nông làm nền tảng.

- Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.

- Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng.

Câu 3: Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội?

Gợi ý:

- Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội:

+ Hồ Chí Minh không đưa ra một định nghĩa cố định về chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội được Người tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau bằng cách chỉ ra những đặc trưng ở một lĩnh vực nào đó như: kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, v.v..

+ Chủ nghĩa xã hội là xã hội ở giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản. Mặc dù còn tồn đọng tàn dư của xã hội cũ

nhưng chủ nghĩa xã hội không còn áp bức, bóc lột, xã hội do nhân dân lao động làm chủ, trong đó con người sống ấm no, tự do, hạnh phúc, quyền lợi của cá nhân và tập thể vừa thống nhất, vừa gắn bó chặt chẽ với nhau.

- Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan tuân theo những quy luật khách quan, trước hết là quy luật trong sản xuất vật chất song tùy theo bối cảnh cụ thể mà thời gian, phương thức tiến lên chủ nghĩa xã hội ở các nước sẽ khác nhau.

- Một số đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội:

+ Về chính trị: xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội có chế độ dân chủ.

+ Về kinh tế: xã hội chủ nghĩa là xã hội có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.

+ Về văn hóa, đạo đức và các quan hệ xã hội: xã hội xã hội chủ nghĩa có trình độ phát triển cao về văn hóa, đạo đức, đảm bảo sự công bằng, hợp lý trong các quan hệ xã hội.

+ Về chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội: chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Câu 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Gợi ý:

- Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

+ Mục tiêu về chế độ chính trị: phải xây dựng được chế độ dân chủ.

+ Mục tiêu về kinh tế: phải xây dựng được nền kinh tế phát triển cao gắn bó mật thiết với mục tiêu về chính trị.

+ Mục tiêu về văn hóa: phải xây dựng được nền văn hóa mang tính dân tộc, khoa học, đại chúng, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

+ Mục tiêu về các quan hệ xã hội: phải đảm bảo dân chủ, công bằng, văn minh.

- Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

Thứ nhất, về lợi ích của dân. Hồ Chí Minh quan tâm đến lợi ích của cả cộng đồng người và lợi ích của những con người cụ thể;

Thứ hai, về dân chủ. Theo Hồ Chí Minh, dân chủ xã hội chủ nghĩa là dân chủ của Nhân dân, là của quý báu nhất của Nhân dân;

Thứ ba, về sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Hồ Chí Minh cho rằng, đây là lực lượng to lớn và mạnh mẽ nhất;

Thứ tư, về hoạt động của những tổ chức. Trước hết là Đảng Cộng sản, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội khác, trong đó sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản giữ vai trò quyết định;

Thứ năm, về con người Việt Nam. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần phải có những con người xã hội chủ nghĩa.

Câu 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Gợi ý:

Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ:

- Tính chất của thời kỳ quá độ: Đây là thời kỳ cải biến sâu sắc nhất nhưng phức tạp, lâu dài, khó khăn, gian khổ;

- Đặc điểm của thời kỳ quá độ: Đặc điểm lớn nhất của thời kỳ quá độ ở Việt Nam là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, không trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa;

- Nhiệm vụ của thời kỳ quá độ: Đấu tranh cải tạo, xóa bỏ tàn tích của chế độ xã hội cũ, xây dựng các yếu tố mới phù hợp với quy luật tiến lên chủ nghĩa xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống như: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Câu 6: Quan niệm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội?

Gợi ý:

- Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

- Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để đảm bảo nền độc lập dân tộc vững chắc.

- Điều kiện để đảm bảo độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội:

- + Đảm bảo vai trò lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản;
- + củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc;
- + Đoàn kết, gắn bó chặt chẽ với cách mạng thế giới.

Câu 7: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay?

Gợi ý:

- Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định. Tiến tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là quá trình phát triển hợp quy luật, phù hợp với khát vọng của Nhân dân Việt Nam, sự lựa chọn đúng đắn của Hồ Chí Minh và sự khẳng định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa là phát huy sức mạnh, bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, đảm bảo tất cả mọi quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân; là dân chủ phải được thể hiện đầy đủ; v.v..

- củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị.

- Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là những hành động cụ thể đặt trong bối cảnh cụ thể mà Đảng ta tiếp tục kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Câu 8: Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Gợi ý:

- Mục tiêu về chế độ chính trị: phải xây dựng được chế độ dân chủ.

- Mục tiêu về kinh tế: phải xây dựng được nền kinh tế phát triển cao, gắn bó mật thiết với mục tiêu về chính trị.

- Mục tiêu về văn hóa: phải xây dựng được nền văn hóa mang tính dân tộc, khoa học, đại chúng, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Mục tiêu về các quan hệ xã hội: phải đảm bảo dân chủ, công bằng, văn minh.

Câu 9: Quan điểm của Hồ Chí Minh về động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Gợi ý:

Thứ nhất, về lợi ích của dân: Hồ Chí Minh quan tâm đến lợi ích của cả cộng đồng người và lợi ích của những con người cụ thể.

Thứ hai, về dân chủ: Theo Hồ Chí Minh, dân chủ xã hội chủ nghĩa là dân chủ của Nhân dân, là của quý báu nhất của Nhân dân.

Thứ ba, về sức mạnh đại đoàn kết dân tộc: Hồ Chí Minh cho rằng, đây là lực lượng to lớn và mạnh mẽ nhất.

Thứ tư, về hoạt động của những tổ chức: Trước hết là Đảng Cộng sản, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội khác, trong đó sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản giữ vai trò quyết định.

Thứ năm, về con người Việt Nam: Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần phải có những con người xã hội chủ nghĩa.

Câu 10: Quan niệm của Hồ Chí Minh về một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội?

Gợi ý:

Thứ nhất, mọi tư tưởng hành động phải được thực hiện trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin.

Thứ hai, phải giữ vững độc lập dân tộc.

Thứ ba, phải đoàn kết, học tập kinh nghiệm của các nước anh em.

Thứ tư, xây phải đi đôi với chống.

PHẦN III: CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản?

Định hướng:

- Rút ra bài học về sự thất bại của các phong trào yêu nước trước đó: phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

- Khẳng định cách mạng tư sản là cuộc cách mạng không triệt để, không đến nơi.

- Khẳng định cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản. Giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng giai cấp, trong đó giải phóng dân tộc là trước hết, trên hết. Độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 2: Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường bạo lực cách mạng?

Định hướng:

- Chỉ ra tính tất yếu của con đường bạo lực cách mạng. Dùng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng. Hồ Chí Minh thấy rõ sự cần thiết phải dùng bạo lực cách mạng.

- Hình thức của bạo lực cách mạng, theo Hồ Chí Minh, bạo lực cách mạng là bạo lực của quần chúng với hai lực lượng chính trị và quân sự, hai hình thức đấu tranh: đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang; đấu tranh chính trị của quần chúng là cơ sở, nền tảng cho việc xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang; đấu tranh vũ trang có ý nghĩa quyết định đối với việc tiêu diệt lực lượng quân sự và âm mưu thôn tính của thực dân, đế quốc để đi đến kết thúc chiến tranh.

- Tư tưởng về bạo lực cách mạng gắn bó hữu cơ với tư tưởng nhân đạo, hòa bình.

Câu 3: Giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Định hướng:

- Giá trị về lý luận: Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở lý luận, nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho việc kiên định con đường đi lên chủ

nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hơn nữa, tư tưởng Hồ Chí Minh giúp xác định hình thức, bước đi, biện pháp phù hợp với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

- Giá trị về mặt thực tiễn: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta được thể hiện ở các nội dung:

- + Kiên định, giữ vững mục tiêu của chủ nghĩa xã hội;
- + Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân;
- + Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại;...

Câu 4: Nêu và phân tích luận điểm sáng tạo nhất trong nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc?

Định hướng:

- Trình bày hệ thống các luận điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc:

+ Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản;

+ Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo;

+ Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công - nông làm nền tảng;

+ Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc;

+ Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng.

- Khẳng định luận điểm sáng tạo nhất: Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.

Nguyên nhân vì:

+ Có cơ sở khoa học chứng minh: vị trí, vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của thuộc địa đối với chủ nghĩa đế quốc; tinh thần đấu tranh cách mạng quyết liệt của các dân tộc thuộc địa; luận điểm của C. Mác về khả năng tự giải phóng của giai cấp công nhân;

+ Được thực tiễn cách mạng chứng minh là đúng đắn;

+ Luận điểm này góp phần phát triển lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Câu 5: Quan điểm của Hồ Chí Minh về nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội? Ý nghĩa của quan điểm đó với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay?

Định hướng:

- Nêu nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh về:

+ Kinh tế;

+ Chính trị;

+ Văn hóa - xã hội;

+ Con người.

- Nêu ý nghĩa của quan điểm với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. Đảng Cộng sản đã vận dụng, phát triển quan điểm này vào việc xác định phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, v.v..

Chương IV

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN

A. YÊU CẦU LÝ THUYẾT

Sinh viên cần nắm chắc và có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản sau:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản.
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.
3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước.

B. BÀI TẬP

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Anh (chị) hãy lựa chọn phương án trả lời đúng nhất trong các phương án đã cho:

Câu 1: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng muốn giành được thắng lợi trước hết cần phải có cái gì?

- a. Đảng cách mệnh.
- b. Sự giúp đỡ của quốc tế.
- c. Kinh tế.
- d. Quân sự.

Câu 2: Theo Hồ Chí Minh, khi nào thì Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền?

- a. 1930
- b. 1945
- c. 1954
- d. 1969

Câu 3: Theo Hồ Chí Minh, nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng là gì?

- a. Chủ nghĩa yêu nước.
- b. Chủ nghĩa Tam dân.
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. Học thuyết chính danh.

Câu 4: Theo Hồ Chí Minh, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kết hợp của những yếu tố nào?

- a. Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân.
- b. Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào yêu nước.

c. Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

d. Phong trào yêu nước kết hợp với phong trào công nhân.

Câu 5: Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh sáng lập hoạt động vì lợi ích của ai?

- a. Giai cấp công nhân và giai cấp nông dân.
- b. Tầng lớp trí thức.
- c. Của chính Đảng.
- d. Toàn dân tộc.

Câu 6: Thuật ngữ nào phản ánh chính xác nhất vai trò lãnh đạo của Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Đảng cầm quyền.
- b. Đảng lãnh đạo.
- c. Đảng nắm quyền.
- d. Đảng thống trị.

Câu 7: Quan niệm Đảng Cộng sản là đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của toàn dân tộc của Hồ Chí Minh, nhằm:

- a. Xác định vị thế của Đảng.
- b. Xác định vai trò của Đảng.
- c. Xác định chức năng, nhiệm vụ của Đảng.
- d. Xác định bản chất của Đảng.

Câu 8: Điền từ còn thiếu vào dấu “...” trong câu sau: “Đảng là đội ngũ tiên phong của... Để làm tròn nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc, Đảng phải mạnh, toàn Đảng tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí”?

- a. Giai cấp công nhân.
- b. Dân tộc.
- c. Giai cấp và dân tộc.
- d. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Câu 9: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy”. Chủ nghĩa mà Hồ Chí Minh muốn nói tới ở đây là gì?

- a. Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- b. Chủ nghĩa yêu nước.
- c. Chủ nghĩa Tam dân.
- d. Chủ nghĩa hiện sinh.

Câu 10: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh có mấy nguyên tắc xây dựng Đảng?

- a. 5 nguyên tắc.
- b. 6 nguyên tắc.
- c. 7 nguyên tắc.
- d. 8 nguyên tắc.

Câu 11: Điền từ còn thiếu vào dấu “...” trong câu nói sau: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ...”:

- a. Tốt hoặc xấu.
- b. Tốt hoặc kém.
- c. Giỏi hoặc dốt.
- d. Mạnh hoặc yếu.

Câu 12: Theo Hồ Chí Minh, đâu là gốc, là nền tảng của người cách mạng?

- a. Văn hóa.
- b. Đạo đức cách mạng.
- c. Kinh tế.
- d. Chính trị.

Câu 13: Câu nói: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”¹ được trích từ tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- a. Bản án chế độ thực dân Pháp.
- b. Đường cách mệnh.
- c. Tuyên ngôn độc lập.
- d. Chánh cương vắn tắt của Đảng.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.289.

Câu 14: Nhà nước của dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Tất cả mọi quyền lực trong nhà nước và xã hội đều thuộc về nhân dân.
- b. Nhà nước do nhân dân lập nên.
- c. Nhà nước phục vụ nhân dân.
- d. Tất cả mọi công việc của nhà nước đều do Nhân dân quyết định.

Câu 15: Dân chủ theo quan niệm của Hồ Chí Minh là:

- a. Dân làm chủ.
- b. Dân là chủ.
- c. Dân là chủ và dân làm chủ.
- d. Của quý báu nhất của nhân dân.

Câu 16: Tìm luận điểm sai: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước của dân là nhà nước:

- a. Do dân làm chủ.
- b. Phục vụ nhân dân.
- c. Bao nhiêu quyền hạn đều ở dân.
- d. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Câu 17: Theo Hồ Chí Minh thì nhà nước pháp quyền là:

- a. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp.
- b. Nhà nước thượng tôn pháp luật.

- c. Pháp quyền nhân nghĩa.
- d. Cả a, b, c.

Câu 18: Theo Hồ Chí Minh, muốn xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, cần chống lại những căn bệnh nào?

- a. Đặc quyền, đặc lợi.
- b. Tham ô, lãng phí, quan liêu.
- c. Tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo.
- d. Cả a, b, c.

Câu 19: Biện pháp để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Phải đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn.
- b. Phải tổ chức thực hiện thật tốt đường lối, chủ trương của Đảng.
- c. Phải chú trọng hơn nữa công tác chỉnh đốn Đảng.
- d. Cả a, b, c.

Câu 20: Hồ Chí Minh ví cán bộ, công chức nhà nước là:

- a. Công bộc, đầy tớ của dân.
- b. Làm công cho dân.
- c. Ông chủ của dân.
- d. Người hầu của dân.

Đáp án

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	a	b	c	c	d	a	d
Câu hỏi	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	c	a	d	b	b	b	a
Câu hỏi	15	16	17	18	19	20	
Đáp án	c	b	d	d	d	a	

PHẦN II: CÂU HỎI TỰ LUẬN VÀ GỢI Ý

Câu 1: Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về Đảng trong sạch, vững mạnh?

Gợi ý:

- Đảng là đạo đức, văn minh:

+ Đảng tiêu biểu cho lương tâm, trí tuệ và danh dự của dân tộc;

+ Đảng ra đời là một tất yếu, phù hợp với quy luật phát triển văn minh, tiến bộ của dân tộc và của nhân loại;

+ Đảng phải luôn luôn trong sạch, vững mạnh, làm tròn sứ mệnh lịch sử với nhân dân và dân tộc;

+ Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật;

+ Đội ngũ đảng viên phải là những chiến sĩ tiên phong, gương mẫu;

+ Đảng văn minh phải là Đảng có quan hệ quốc tế trong sáng.

- Các nguyên tắc hoạt động của Đảng:
- + Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động;
- + Tập trung dân chủ;
- + Tự phê bình và phê bình;
- + Kỷ luật nghiêm minh, tự giác;
- + Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn;
- + Đoàn kết, thống nhất trong Đảng;
- + Đảng phải liên hệ mật thiết với nhân dân;
- + Đoàn kết quốc tế.
- Những yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên:
- + Phải tuyệt đối trung thành với Đảng;
- + Phải là những người nghiêm chỉnh thực hiện Cương lĩnh, đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng;
- + Phải luôn luôn tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng;
- + Phải luôn luôn học tập nâng cao trình độ về mọi mặt;
- + Phải có mối liên hệ mật thiết với nhân dân;
- + Phải luôn chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo;
- + Phải là những người luôn luôn phòng và chống các tác động tiêu cực.

Câu 2: Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Liên hệ với quá trình xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay?

Gợi ý:

- Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên:

- + Phải tuyệt đối trung thành với Đảng;
- + Phải là những người nghiêm chỉnh thực hiện Cương lĩnh, đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng;
- + Phải luôn luôn tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng;
- + Phải luôn luôn học tập nâng cao trình độ về mọi mặt;
- + Phải có mối liên hệ mật thiết với nhân dân;
- + Phải luôn chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo;
- + Phải là những người luôn luôn phòng và chống các tác động tiêu cực.
- Liên hệ với quá trình xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay:
 - + Thành tựu, hạn chế và nguyên nhân trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên;
 - + Phương hướng và các giải pháp khắc phục.

Câu 3: Phân tích những nguyên tắc trong hoạt động của Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh? Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta cần phải làm gì để thực hiện đúng các nguyên tắc đó?

Gợi ý:

- Các nguyên tắc trong hoạt động của Đảng:
- + Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động;
- + Tập trung dân chủ;
- + Tự phê bình và phê bình;
- + Kỷ luật nghiêm minh, tự giác;

- + Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn;
- + Đoàn kết, thống nhất trong Đảng;
- + Đảng phải liên hệ mật thiết với nhân dân;
- + Đoàn kết quốc tế.
- Những việc Đảng ta cần làm để thực hiện đúng các nguyên tắc đó:
 - + Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức;
 - + Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng trong việc thực hiện các nguyên tắc hoạt động;
 - + Đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

Câu 4: Quan niệm của Hồ Chí Minh về bản chất giai cấp của Nhà nước?

Gợi ý:

- Nhà nước Việt Nam mới là một nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân, được thể hiện trên các phương diện:
 - + Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vị trí và vai trò cầm quyền;
 - + Bản chất giai cấp của Nhà nước Việt Nam thể hiện ở tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong sự phát triển đất nước;
 - + Bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước thể hiện ở nguyên tắc tổ chức và hoạt động là nguyên tắc tập trung dân chủ.
 - Bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân và tính dân tộc:

+ Nhà nước Việt Nam ra đời là kết quả của cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ của rất nhiều thế hệ người Việt Nam, của toàn thể dân tộc;

+ Nhà nước Việt Nam ngay từ khi ra đời đã xác định rõ và luôn kiên trì, nhất quán mục tiêu vì quyền lợi của nhân dân, lấy quyền lợi của dân tộc làm nền tảng;

+ Trong thực tế, Nhà nước mới ở Việt Nam đã đảm đương nhiệm vụ mà toàn thể dân tộc giao phó.

Câu 5: Quan niệm của Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân?

Gợi ý:

- Nhà nước của nhân dân là nhà nước mà tất cả mọi quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân.

- Trong nhà nước dân chủ, nhân dân thực thi quyền lực thông qua hai hình thức dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp:

+ Dân chủ trực tiếp là hình thức dân chủ trong đó nhân dân trực tiếp quyết định mọi vấn đề liên quan đến vận mệnh quốc gia, dân tộc và quyền lợi của dân chúng;

+ Dân chủ gián tiếp hay dân chủ đại diện là hình thức dân chủ được sử dụng rộng rãi nhằm thực thi quyền lực của nhân dân;

- Trong nhà nước dân chủ, luật pháp dân chủ là công cụ quyền lực của nhân dân.

Câu 6: Quan niệm của Hồ Chí Minh về nhà nước do nhân dân?

Gợi ý:

- Nhà nước do nhân dân là nhà nước:
- + Do nhân dân lập nên sau thắng lợi của sự nghiệp cách mạng của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam;
- + Nhân dân “cử ra”, “tổ chức nên” nhà nước dựa trên nền tảng pháp lý của một chế độ dân chủ và theo các trình tự dân chủ với các quyền bầu cử, phúc quyết, v.v.;
- + Nhà nước phải tạo mọi điều kiện để nhân dân được thực thi những quyền mà Hiến pháp và pháp luật đã quy định, hưởng dụng đầy đủ quyền lợi và làm tròn nghĩa vụ làm chủ của mình.
- Nhà nước do nhân dân còn có nghĩa do nhân dân làm chủ:
- + “Dân làm chủ” nhấn mạnh quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân với tư cách là người chủ;
- + Dân làm chủ thì phải tuân theo pháp luật của Nhà nước;
- + Trong nhà nước do nhân dân làm chủ, nhà nước phải tạo mọi điều kiện để nhân dân thực thi những quyền mà Hiến pháp và pháp luật đã quy định, hưởng dụng đầy đủ quyền lợi và làm tròn nghĩa vụ của mình;
- Nhà nước do nhân dân cần coi trọng việc giáo dục nhân dân, đồng thời nhân dân cũng phải tự giác phấn đấu để có đủ năng lực thực hiện quyền dân chủ của mình.

Câu 7: Quan niệm của Hồ Chí Minh về nhà nước vì nhân dân?

Gợi ý:

- Nhà nước vì nhân dân là nhà nước phục vụ lợi ích và nguyện vọng của nhân dân, không có đặc quyền đặc lợi, thực sự trong sạch, cần, kiệm, liêm, chính.

- Các cơ quan nhà nước, các cán bộ nhà nước đều phải vì nhân dân phục vụ.

- Thuộc đo một nhà nước vì dân là phải được lòng dân.

- Trong nhà nước vì dân, cán bộ vừa là đầy tớ, nhưng đồng thời vừa là người lãnh đạo nhân dân:

+ Là đầy tớ thì phải trung thành, tận tụy, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ;

+ Là người lãnh đạo thì phải có trí tuệ hơn người, minh mẫn, sáng suốt, nhìn xa trông rộng, gần gũi nhân dân, trọng dụng hiền tài.

Câu 8: Quan niệm của Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền?

Gợi ý:

- Nhà nước hợp hiến, hợp pháp: Hồ Chí Minh luôn chú trọng vấn đề xây dựng nền tảng pháp lý cho Nhà nước Việt Nam mới.

- Nhà nước thượng tôn pháp luật: Nhà nước quản lý bằng bộ máy và bằng nhiều biện pháp khác nhau, nhưng quan trọng nhất là quản lý bằng Hiến pháp và bằng pháp luật nói chung.

+ Hồ Chí Minh chú trọng đưa pháp luật vào trong cuộc sống, đảm bảo cho pháp luật được thi hành và có cơ chế giám sát việc thi hành pháp luật;

+ Hồ Chí Minh luôn nêu cao tính nghiêm minh của pháp luật;

+ Hồ Chí Minh luôn luôn khuyến khích nhân dân phê bình, giám sát công việc của Nhà nước, giám sát quá trình Nhà nước thực thi pháp luật, đồng thời không ngừng nhắc nhở cán bộ các cấp, các ngành phải gương mẫu trong việc tuân theo pháp luật, trước hết là các cán bộ thuộc ngành hành pháp và tư pháp.

- Nhà nước pháp quyền nhân nghĩa:

+ Nhà nước phải tôn trọng, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền con người, chăm lo đến lợi ích của mọi người;

+ Pháp luật có tính nhân văn, khuyến thiện.

PHẦN III: CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Quan niệm của Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh? Liên hệ với quá trình phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Về kiểm soát quyền lực nhà nước:

+ Kiểm soát quyền lực nhà nước là tất yếu để bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân;

+ Về hình thức: cần phát huy vai trò, trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua công tác kiểm tra, giám sát;

+ Nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước, nhân dân có quyền kiểm soát quyền lực nhà nước;

- Phòng, chống tiêu cực trong nhà nước:

+ Một số những tiêu cực mà Hồ Chí Minh nhắc tới: đặc quyền, đặc lợi; tham ô, lãng phí, quan liêu; tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo;

+ Chỉ ra nguyên nhân chủ quan và khách quan nảy sinh tiêu cực như: chủ nghĩa cá nhân; sự thiếu tu dưỡng rèn luyện của cán bộ; công tác cán bộ chưa tốt, chính sách vận hành trong Đảng, sự phối hợp giữa Đảng và Nhà nước chưa khoa học,...;

+ Một số biện pháp phòng, chống tiêu cực: nâng cao trình độ dân chủ, mở rộng và phát huy dân chủ; pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh; coi trọng giáo dục, lấy giáo dục, cảm hóa làm chủ yếu; phát huy vai trò của nêu gương; huy động sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước vào cuộc chiến chống lại tiêu cực, tham nhũng, lãng phí...

- Liên hệ:

+ Thực trạng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí thời gian qua (tồn tại, hạn chế, nguyên nhân).

+ Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới.

Câu 2: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh;

- Phải đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn;

- Phải tổ chức thực hiện thật tốt đường lối, chủ trương của Đảng: thực thi và phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên;

- Phải chú trọng hơn nữa công tác chỉnh đốn Đảng: thường xuyên chỉnh đốn Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, v.v..

Câu 3: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

- Vận dụng:

+ Phải xây dựng nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh;

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, tôn trọng, đảm bảo, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân;

+ Xác định rõ cơ chế phân công, phối hợp thực thi quyền lực nhà nước nhất là cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước;

+ Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức;

+ Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hành tiết kiệm trong các cơ quan nhà nước và trong đội ngũ cán bộ, công chức;

- Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Câu 4: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam để phòng, chống các tiêu cực trong Đảng hiện nay?

Định hướng:

- Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh thể hiện:

+ Phải đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn;

+ Phải tổ chức thực hiện thật tốt đường lối, chủ trương của Đảng; thực thi và phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên;

+ Phải chú trọng hơn nữa công tác chỉnh đốn Đảng; thường xuyên chỉnh đốn Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát...

- Vận dụng:

+ Tăng cường công tác tư tưởng và lý luận, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ;

+ Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, tự giác tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

+ Tiếp tục củng cố tổ chức cơ sở đảng, đổi mới sinh hoạt chi bộ và nâng cao chất lượng đảng viên;

+ Đổi mới đồng bộ, mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Chương V

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

A. YÊU CẦU LÝ THUYẾT

Sinh viên cần nắm chắc và có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản sau:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc.
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế.
3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay.

B. BÀI TẬP

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Anh (chị) hãy lựa chọn phương án trả lời đúng nhất trong các phương án đã cho:

Câu 1: Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, có ý nghĩa quyết định thành công của cách mạng.
- b. Đại đoàn kết toàn dân tộc là một mục tiêu hàng đầu của cách mạng Việt Nam.
- c. Đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam.
- d. Cả a, b, c.

Câu 2: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ thể của khối đại đoàn kết dân tộc là:

- a. Nhân dân.
- b. Giai cấp công nhân.
- c. Giai cấp nông dân.
- d. Tầng lớp trí thức.

Câu 3: Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo Hồ Chí Minh là gì?

- a. Giai cấp công nhân.
- b. Giai cấp nông dân.
- c. Tầng lớp trí thức.
- d. Công nhân, nông dân, trí thức.

Câu 4: Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là?

- a. Phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc.

- b. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người.
- c. Phải có niềm tin vào nhân dân.
- d. Cả a, b, c.

Câu 5: Đây là luận điểm của Hồ Chí Minh trong các luận điểm sau?

- a. Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại.
- b. Giai cấp công nhân tất cả các nước, đoàn kết lại.
- c. Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại.
- d. Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại.

Câu 6: Theo Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm những ai?

- a. Công nhân, nông dân.
- b. Tư sản dân tộc.
- c. Tiểu tư sản, trí thức, mọi người dân yêu nước.
- d. Cả a, b, c.

Câu 7: Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là gì?

- a. Đảng Cộng sản.
- b. Mặt trận dân tộc thống nhất.
- c. Nhà nước của dân, do dân, vì dân.
- d. Tổ chức hội của quần chúng.

Câu 8: Mặt trận dân tộc thống nhất có mấy tên gọi?

- a. 4
- b. 5

- c. 6
- d. 7

Câu 9: Theo Hồ Chí Minh thì Mặt trận dân tộc thống nhất hoạt động trên cơ sở mấy nguyên tắc cơ bản?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 10: Theo Hồ Chí Minh, phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là gì?

- a. Làm tốt công tác dân vận.
- b. Thành lập đoàn thể, tổ chức quần chúng phù hợp với từng đối tượng để tập hợp quần chúng.
- c. Các đoàn thể, tổ chức quần chúng được tập hợp và đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất.
- d. Cả a, b, c.

Câu 11: Theo Hồ Chí Minh, chúng ta cần tiến hành đoàn kết với các lực lượng quốc tế nào?

- a. Với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.
- b. Với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.
- c. Với các lực lượng tiến bộ, những người yêu chuộng hòa bình, dân chủ, tự do và công lý.
- d. Cả a, b, c.

Câu 12: Có mấy nguyên tắc đoàn kết quốc tế theo Hồ Chí Minh?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 13: Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam.
- b. Mục tiêu hàng đầu của Đảng.
- c. Mục tiêu hàng đầu của dân tộc.
- d. Nhiệm vụ của Đảng và dân tộc.

Câu 14: Những tên gọi nào sau đây là hình thức tồn tại của Mặt trận dân tộc thống nhất?

- a. Hội phản đế đồng minh.
- b. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- c. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- d. Cả a, b, c.

Câu 15: Nguyên tắc hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- a. Tập trung dân chủ.
- b. Hiệp thương dân chủ.
- c. Tự do dân chủ.
- d. Hợp tác thống nhất.

Đáp án

Câu hỏi	1	2	3	4	5
Đáp án	d	a	d	d	c
Câu hỏi	6	7	8	9	10
Đáp án	d	b	d	c	d
Câu hỏi	11	12	13	14	15
Đáp án	d	a	a	d	b

PHẦN II: CÂU HỎI TỰ LUẬN VÀ GỢI Ý

Câu 1: Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay?

Gợi ý:

- Vai trò của đại đoàn kết:

+ Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết toàn dân tộc không phải là sách lược hay thủ đoạn chính trị mà là chiến lược lâu dài, nhất quán của cách mạng Việt Nam.

+ Đại đoàn kết toàn dân tộc là một mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam. Đảng là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam nên tất yếu đại đoàn kết toàn dân tộc phải được xác định là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng và nhiệm vụ này phải được quán triệt trong tất cả

mọi lĩnh vực, từ đường lối, chủ trương, chính sách tới hoạt động thực tiễn của Đảng.

- Vận dụng:

Để thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với việc xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới: đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức; quan tâm, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng của nhân dân; thực hiện tốt các chính sách phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước...

Câu 2: Quan niệm của Hồ Chí Minh về lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, cần đảm bảo những yêu cầu cơ bản nào?

Gợi ý:

- Quan niệm của Hồ Chí Minh về lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc:

+ Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm toàn thể nhân dân, tất cả những người Việt Nam yêu nước ở các giai cấp, các tầng lớp trong xã hội, các ngành, các giới, các lứa tuổi, các dân tộc, đồng bào các tôn giáo, các đảng phái...

+ Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là công nhân, nông dân, trí thức. Nền tảng này càng được củng cố vững chắc thì khối đại đoàn kết toàn dân tộc càng được mở rộng, không có thế lực nào có thể làm suy yếu khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc:

+ Phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc. Truyền thống đó là cội nguồn sức mạnh vô địch để cả dân tộc chiến đấu và chiến thắng thiên tai, địch họa, làm cho đất nước được trường tồn, bản sắc dân tộc được giữ vững.

+ Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người.

+ Phải có niềm tin vào nhân dân. Với Hồ Chí Minh yêu dân, tin dân, dựa vào dân, sống, phấn đấu vì hạnh phúc của nhân dân là nguyên tắc tối cao trong cuộc sống. Dân là chỗ dựa vững chắc đồng thời là cội nguồn sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, quyết định thành công của cách mạng.

Câu 3: Quan niệm của Hồ Chí Minh về hình thức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc?

Gợi ý:

- Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất:

+ Mặt trận dân tộc thống nhất là nơi quy tụ mọi tổ chức và cá nhân yêu nước, tập hợp mọi người dân nước Việt, cả trong nước và kiều bào sinh sống ở nước ngoài.

+ Mặt trận dân tộc thống nhất có vai trò to lớn trong phong trào đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất:

+ Phải được xây dựng trên nền tảng liên minh công nhân - nông dân - trí thức đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

+ Phải xuất phát từ mục tiêu vì nước, vì dân, trên cơ sở yêu nước, thương dân, chống áp bức bóc lột, nghèo nàn lạc hậu.

+ Phải hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ. Mọi vấn đề của Mặt trận đều phải được đem ra để tất cả các thành viên cùng bàn bạc công khai, đi đến nhất trí, loại trừ mọi sự áp đặt hoặc dân chủ hình thức.

+ Phải đoàn kết lâu dài, chặt chẽ, đoàn kết thật sự, chân thành, thân ái, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Câu 4: Quan niệm của Hồ Chí Minh về lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức?

Gợi ý:

- Các lực lượng cần đoàn kết:

+ Đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Hồ Chí Minh cho rằng, sự đoàn kết của giai cấp công nhân quốc tế là một đảm bảo vững chắc cho thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản.

+ Đối với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

+ Đối với lực lượng tiến bộ, những người yêu chuộng hòa bình, dân chủ, tự do và công lý, Hồ Chí Minh tìm mọi cách để đoàn kết.

- Hình thức tổ chức đại đoàn kết quốc tế:

+ Đối với các dân tộc trên bán đảo Đông Dương, Hồ Chí Minh giành sự quan tâm đặc biệt. Năm 1941, Đảng quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh).

+ Hồ Chí Minh chăm lo củng cố mối quan hệ đoàn kết hữu nghị, hợp tác nhiều mặt với Trung Quốc. Từ những năm 20 của thế kỷ XX, cùng với việc sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa tại Pháp, Hồ Chí Minh đã tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức tại Trung Quốc.

+ Trong những năm đấu tranh giành độc lập, hình thành Mặt trận nhân dân thế giới đoàn kết với Việt Nam chống đế quốc xâm lược.

Câu 5: Quan niệm của Hồ Chí Minh về các nguyên tắc đoàn kết quốc tế?

Gợi ý:

- Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích; có lý, có tình:

+ Đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Hồ Chí Minh chủ trương gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, thực hiện đoàn kết trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình.

+ Đối với các dân tộc trên thế giới, Hồ Chí Minh gương cao ngọn cờ độc lập, tự do và quyền bình đẳng giữa các dân tộc.

+ Đối với các lực lượng tiến bộ trên thế giới, Hồ Chí Minh gương cao ngọn cờ hòa bình, chống chiến tranh xâm lược.

- Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ:

+ Đoàn kết là để tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng quốc tế nhằm làm tăng thêm nội lực, tạo sức mạnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra.

+ Muốn tranh thủ được sự ủng hộ quốc tế, Đảng phải có đường lối độc lập tự chủ, đúng đắn.

PHẦN III: CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Phải khơi dậy và phát huy cao nhất sức mạnh dân tộc và sức mạnh quốc tế, trong đó đặt lợi ích dân tộc, của đất nước lên hàng đầu, lấy đó làm cơ sở để xây dựng các chủ trương, chính sách kinh tế - xã hội. Ngày 17/11/1993, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TW về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất đã phản ánh tập trung nhất sự kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết trong sự nghiệp đổi mới.

- Đại hội Đảng lần thứ IX, X, XI tiếp tục bổ sung, nhấn mạnh hơn vai trò, tầm quan trọng của đoàn kết dân

tộc trong thời đại mới. Đại hội lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”¹ và đề ra phương hướng, nhiệm vụ tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo.

- Qua gần 35 năm đổi mới, tư tưởng về đoàn kết quốc tế đã được Đảng ta vận dụng sáng tạo trong việc hoạch định chủ trương, đường lối. Tinh thần đoàn kết quốc tế, huy động tối đa sức mạnh toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại để đảm bảo lợi ích quốc gia, giữ vững độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Câu 2: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Trong giai đoạn hiện nay, phải nhất quán coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận không tách rời của cách mạng thế giới; tiếp tục ủng hộ, đoàn kết các phong trào cách mạng thế giới, các xu hướng và trào lưu tiến bộ của thời đại vì mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- Rút ra các bài học để vận dụng cho phù hợp:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.158.

+ Đoàn kết để thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

+ Mở cửa hội nhập với tất cả các nước, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển, đồng thời tham gia vào quá trình toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế.

+ Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

+ Xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, làm hạt nhân đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế. Tiếp tục thường xuyên đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng ngang tầm nhiệm vụ của dân tộc và thời đại.

Câu 3: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ở Việt Nam hiện nay?

Định hướng:

- Đại đoàn kết toàn dân tộc là quan điểm xuyên suốt đường lối, chiến lược của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa và cả giai đoạn hiện nay.

- Đại đoàn kết toàn dân tộc phải được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công nhân - nông dân - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền để các cấp, các ngành nhận thức sâu sắc về việc tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và tiếp tục thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng.

- Giải quyết tốt mối quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích toàn xã hội.

- Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

- Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, nhằm mục đích phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Câu 4: Bình luận câu nói sau của Hồ Chí Minh:

“Quan sơn muôn dặm một nhà
Bốn phương vô sản đều là anh em?”¹.

Định hướng:

- Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế.

- Lực lượng tiến hành đoàn kết quốc tế ở đây là phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.

- Sự đoàn kết của giai cấp công nhân quốc tế là điều kiện đảm bảo cho thắng lợi vững chắc của chủ nghĩa cộng sản.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.670.

Chương VI

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

A. YÊU CẦU LÝ THUYẾT

Sinh viên cần nắm chắc và có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản sau:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa.
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức.
3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người.
4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

B. BÀI TẬP

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Anh (chị) hãy lựa chọn phương án trả lời đúng nhất trong các phương án đã cho:

Câu 1: Tiếp cận văn hóa của Hồ Chí Minh có mấy cách?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 2: Vai trò của văn hóa theo Hồ Chí Minh là gì?

- a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng.
- b. Văn hóa là một mặt trận.
- c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân.
- d. Cả a, b, c.

Câu 3: Theo Hồ Chí Minh, văn hóa có mấy vai trò cơ bản?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 4: Đâu là nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức.
- b. Xây đi đôi với chống.
- c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời.
- d. Cả a, b, c.

Câu 5: Có mấy nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 6: Theo Hồ Chí Minh đạo đức là:

- a. Phẩm chất của người cách mạng.
- b. Gốc của người cách mạng.
- c. Yêu cầu của người cách mạng.
- d. Mục đích của người cách mạng.

Câu 7: Nguyên tắc quan trọng bậc nhất trong xây dựng nền đạo đức mới theo Hồ Chí Minh là:

- a. Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức.
- b. Xây đi đôi với chống.
- c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời.
- d. Cả a, b, c.

Câu 8: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”¹. Đoạn văn trên trích từ tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- a. Đường cách mệnh. .

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.292.

- b. Chính cương văn tắt của Đảng.
- c. Di chúc.
- d. Sửa đổi lối làm việc.

Câu 9: Điền từ còn thiếu vào dấu “...” trong câu trích sau của Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*:

“Giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình ko có... ko có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”¹.

- a. Đạo đức.
- b. Tinh thần.
- c. Tâm.
- d. Trí.

Câu 10: Theo Hồ Chí Minh, đâu là gốc, là nền tảng của người cách mạng?

- a. Đạo đức.
- b. Văn hóa.
- c. Tinh thần.
- d. Giáo dục.

Câu 11: Có mấy quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. 2
- b. 3

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292-293.

- c. 4
- d. 5

Câu 12: Chữ “Cần” trong quan niệm của Hồ Chí Minh được hiểu như thế nào?

- a. Cần cù.
- b. Siêng năng.
- c. Chăm chỉ.
- d. Siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai.

Câu 13: Chữ “Kiệm” trong quan niệm của Hồ Chí Minh được hiểu như thế nào?

- a. Tiết kiệm.
- b. Không xa xỉ.
- c. Không hoang phí, không bừa bãi.
- d. Cả a, b, c.

Câu 14: Chữ “Liêm” trong quan niệm của Hồ Chí Minh được hiểu như thế nào?

- a. Thanh liêm.
- b. Liêm khiết.
- c. Trong sạch, không tham lam.
- d. Ngay thẳng.

Câu 15: Chữ “Chính” trong quan niệm của Hồ Chí Minh được hiểu như thế nào?

- a. Chính nghĩa.
- b. Ngay thẳng, đứng đắn.
- c. Chính trực.
- d. Chính đáng.

Câu 16: Trong quan niệm của Hồ Chí Minh thì “Kiệm” bao gồm:

- a. Tiết kiệm sức lao động.
- b. Tiết kiệm thì giờ.
- c. Tiết kiệm tiền của.
- d. Cả a, b, c.

Câu 17: “Trung với nước, hiếu với dân” trong quan niệm của Hồ Chí Minh được hiểu là:

- a. Trung với vua, hiếu với cha mẹ.
- b. Trung với nước, hiếu với dân.
- c. Trung với vua, hiếu với dân.
- d. Trung với nước, hiếu với cha mẹ.

Câu 18: Khái niệm con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh được hiểu là:

- a. Cá nhân.
- b. Nhân dân.
- c. Cộng đồng người trong những hoàn cảnh nhất định.
- d. Con người gắn với những điều kiện lịch sử nhất định.

Đáp án

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6
Đáp án	c	d	b	d	b	b
Câu hỏi	7	8	9	10	11	12
Đáp án	a	d	a	a	c	d
Câu hỏi	13	14	15	16	17	18
Đáp án	d	c	b	d	b	d

PHẦN II: CÂU HỎI TỰ LUẬN VÀ GỢI Ý

Câu 1: Phân tích quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa?

Gợi ý:

- Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng:

+ Mục tiêu của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội;

+ Văn hóa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội;

- Văn hóa là một mặt trận cùng với kinh tế, chính trị và xã hội. Mặt trận văn hóa là cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng.

- Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân. Văn hóa phải trở về với cuộc sống thực tại của quần chúng, phản ánh được tư tưởng, khát vọng của quần chúng.

Câu 2: Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới?

Gợi ý:

- Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng nền văn hóa với 5 nội dung: xây dựng tâm lý, xây dựng luân lý, xây dựng xã hội, xây dựng chính trị và xây dựng kinh tế.

- Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa được thể hiện trong *Đề cương văn hóa Việt Nam* về xây dựng một nền văn hóa có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng.

- Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ trương xây dựng nền văn hóa có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc.

Câu 3: Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò và sức mạnh của đạo đức cách mạng?

Gợi ý:

- Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng:

+ Đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người. Đạo đức là gốc, là nền tảng, là sức mạnh, là tiêu chuẩn hàng đầu của người cách mạng;

+ Đạo đức là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi công việc, phẩm chất mỗi con người;

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là đạo đức trong hành động, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo;

+ Đạo đức là thước đo lòng cao thượng của con người do đó Người quan tâm tới giáo dục toàn diện cả đức, trí, thể, mỹ.

- Đạo đức là nhân tố tạo nên sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội. Sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội được thể hiện ở những giá trị đạo đức cao đẹp, ở phẩm chất của người cộng sản ưu tú, bằng tấm gương sống và hành động của mình, đấu tranh cho lý tưởng xã hội chủ nghĩa thành hiện thực.

Câu 4: Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng?

Gợi ý:

- Trung với nước, hiếu với dân.

+ Trung với nước là trung thành với sự nghiệp dựng nước và giữ nước;

+ Hiếu với dân là phải thương dân, tin dân, thân dân, học hỏi dân, lấy trí tuệ ở dân, kính trọng dân, lấy dân làm gốc...

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư:

+ Cần là siêng năng, cố gắng, chăm chỉ, dẻo dai;

+ Kiệm là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi;

+ Liêm là trong sạch, không tham lam, là liêm khiết;

+ Chính là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn;

+ Chí công vô tư là hoàn toàn vì lợi ích chung, không tư lợi, là hết sức công bằng không thiên tư, thiên vị, công tâm, luôn đặt lợi ích của Đảng, của Nhân dân, của dân tộc lên trên hết.

- Thương yêu con người, sống có nghĩa có tình:

+ Tình thương yêu con người là tình cảm nhân ái, sâu sắc, rộng lớn;

+ Tình thương người, yêu đồng loại, yêu đồng bào, yêu đất nước là tư tưởng lớn, mục tiêu phấn đấu của Hồ Chí Minh;

+ Tình thương yêu con người phải được xây dựng trên lập trường tư tưởng của giai cấp công nhân.

- Tinh thần quốc tế trong sáng: Đây là một trong những phẩm chất quan trọng nhất của đạo đức cộng sản chủ nghĩa.

Câu 5: Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng?

Gợi ý:

- Nói phải đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức:

+ Nói đi đôi với làm là nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc và được Hồ Chí Minh coi đây là nguyên tắc quan trọng nhất trong xây dựng nền đạo đức mới;

+ Nêu gương về đạo đức: Hồ Chí Minh yêu cầu phải nêu gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa.

- Xây đi đôi với chống: Xây là xây dựng các giá trị, các chuẩn mực đạo đức mới; *chống* là chống các biểu hiện, các hành vi vô đạo đức, suy thoái đạo đức:

+ Đây là đòi hỏi của nền đạo đức mới, thể hiện tính nhân đạo chiến đấu vì mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

+ Vấn đề quan trọng trong việc giáo dục đạo đức là phải khơi dậy ý thức đạo đức lành mạnh ở mỗi người, để mọi người tự giác nhận thức được trách nhiệm đạo đức của mình.

+ Xây dựng đạo đức mới, đạo đức cách mạng, phải được tiến hành từ gia đình, nhà trường và xã hội bằng việc giáo dục những phẩm chất, những chuẩn mực đạo đức mới.

+ Đây là cuộc cách mạng khó khăn, lâu dài, gian khổ, sâu sắc giữa tiến bộ và lạc hậu, giữa cách mạng và phản cách mạng. Phải tạo được phong trào quần chúng rộng rãi; kết hợp giữa giáo dục với tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật.

- Tu dưỡng đạo đức suốt đời:
- + Tu dưỡng đạo đức như một công cuộc trường kỳ, gian khổ.
- + Một nền đạo đức mới chỉ có thể được xây dựng trên cơ sở tự giác tu dưỡng đạo đức của mỗi người.

Câu 6: Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người?

Gợi ý:

- Con người là một chỉnh thể thống nhất về trí lực, tâm lực, thể lực, đa dạng bởi mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội và các mối quan hệ xã hội:
 - + Trong mỗi con người đều có tính tốt và tính xấu.
 - + Người giải thích “chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng hơn nữa là cả loài người”¹.
 - + Con người có tính xã hội, là con người xã hội, thành viên của một cộng đồng xã hội.
- Con người có nhiều chiều quan hệ: quan hệ với cộng đồng xã hội, quan hệ với một chế độ xã hội, quan hệ với tự nhiên.
- Hồ Chí Minh chú ý yếu tố sinh học của con người và khẳng định trong mọi đường lối, chủ trương, chính sách, nhiệm vụ phải thực hiện ngay làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, có học hành.
- Xa lạ với con người trừu tượng, phi nguồn gốc lịch sử, Hồ Chí Minh nhìn nhận con người lịch sử - cụ thể về giới

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.130.

tính, lứa tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, vị trí,... trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

- Nét đặc sắc trong quan niệm của Hồ Chí Minh về con người là nhìn nhận đặc điểm con người Việt Nam với những điều kiện lịch sử cụ thể, với những cấu trúc kinh tế, xã hội cụ thể. Cách tiếp cận này đi đến việc giải quyết mối quan hệ dân tộc và giai cấp rất sáng tạo, không chỉ về mặt đường lối cách mạng mà cả về mặt con người.

Câu 7: Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người?

Gợi ý:

- Con người là mục tiêu của cách mạng: Mục tiêu này được cụ thể trong ba giai đoạn cách mạng (giải phóng dân tộc - xây dựng chế độ dân chủ nhân dân - tiến dần lên chủ nghĩa xã hội) nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người:

+ Giải phóng dân tộc để xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc;

+ Giải phóng xã hội để đưa xã hội phát triển thành một xã hội không có chế độ người bóc lột người, có nền sản xuất phát triển cao, quan hệ sản xuất tiên tiến...;

+ Giải phóng con người là xóa bỏ tình trạng áp bức, bóc lột, nô dịch con người, làm cho mọi người được hưởng tự do, hạnh phúc...;

- Con người là động lực của cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, con người là vốn quý nhất, động lực, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.

Câu 8: Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người?

Gợi ý:

- Ý nghĩa của việc xây dựng con người. Xây dựng con người là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng, vừa cấp bách, vừa lâu dài, vừa có ý nghĩa chiến lược. Xây dựng con người là trọng tâm, bộ phận hợp thành của chiến lược phát triển đất nước, có mối quan hệ chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần phải có con người xã hội chủ nghĩa. Chủ nghĩa xã hội sẽ tạo ra những con người xã hội chủ nghĩa, con người xã hội chủ nghĩa là động lực thúc đẩy xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

- Về nội dung xây dựng con người, Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng con người phát triển toàn diện vừa “hồng” vừa “chuyên”.

- Phương pháp xây dựng con người: Mỗi người tự rèn luyện, tu dưỡng ý thức, kết hợp chặt chẽ với xây dựng cơ chế, tính khoa học của bộ máy và tạo dựng nền dân chủ.

PHẦN III: CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Xây dựng và phát triển văn hóa, con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)

- Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Câu 2: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đạo đức cách mạng đối với sinh viên trong giai đoạn hiện nay?

Định hướng:

- Con người cần phải tự tu dưỡng hoàn thiện mình về đạo đức và đối với thế hệ trẻ cũng vậy.

- Thế hệ trẻ là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy, cần chăm lo giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho sinh viên, hình thành thế hệ thanh niên có những phẩm chất tốt đẹp, có khí phách, quyết tâm hành động, có trách nhiệm với bản thân, với Nhân dân, với Tổ quốc và với chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Trong sự nghiệp đổi mới, phần lớn sinh viên, thanh niên vẫn giữ được lối sống nhân hậu, tình nghĩa, trong sáng, lành mạnh... Tuy nhiên, còn một bộ phận thanh niên, sinh viên có những biểu hiện tiêu cực như: suy thoái về đạo đức, lối sống, tư tưởng chính trị, chủ nghĩa cá nhân...

- Thanh niên, sinh viên cần học tập đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh là phải trung với nước, hiếu với dân,

suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng; phải tu dưỡng theo tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đức khiêm tốn, trung thực; phải có đức tin tuyệt đối vào sức mạnh của Nhân dân; kính trọng Nhân dân và hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, luôn nhân ái, vị tha, khoan dung và nhân hậu với con người; học tập và làm theo tấm gương về ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách để đạt được mục đích sống.

Câu 3: Trong những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới có nguyên tắc “Xây phải đi đôi với chống”. Trong mối quan hệ biện chứng giữa xây và chống, cái nào quan trọng hơn? Vì sao?

Định hướng:

- Phân tích nội dung của nguyên tắc để xác định xây cái gì và chống cái gì.

- Chỉ ra được mối quan hệ giữa xây và chống, kết hợp với những kiến thức đã học để đưa ra quan điểm cá nhân về tầm quan trọng của hai yếu tố này:

+ Nếu chọn xây là quan trọng nhất, xây quyết định chống thì cần đưa ra lý do cụ thể, hợp lý;

+ Nếu chọn chống là quan trọng nhất, chống quyết định xây thì cần đưa ra lý do cụ thể, hợp lý.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời nói đầu</i>	7
 <i>Chương I</i>	
KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	9
A. Yêu cầu lý thuyết	9
B. Bài tập	9
Phần 1: Câu hỏi trắc nghiệm	9
Phần II: Câu hỏi tự luận và gợi ý	13
Phần III: Câu hỏi thảo luận	17
 <i>Chương II</i>	
CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	21
A. Yêu cầu lý thuyết	21
B. Bài tập	21
Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm	21
Phần II: Câu hỏi tự luận và gợi ý	28
Phần III: Câu hỏi thảo luận	33

Chương III

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	37
--	----

A. Yêu cầu lý thuyết	37
-----------------------------	----

B. Bài tập	37
-------------------	----

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm	37
-----------------------------	----

Phần II: Câu hỏi tự luận và gợi ý	43
-----------------------------------	----

Phần III: Câu hỏi thảo luận	50
-----------------------------	----

Chương IV

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN,

DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN	54
--------------------------	----

A. Yêu cầu lý thuyết	54
-----------------------------	----

B. Bài tập	54
-------------------	----

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm	54
-----------------------------	----

Phần II: Câu hỏi tự luận và gợi ý	61
-----------------------------------	----

Phần III: Câu hỏi thảo luận	68
-----------------------------	----

Chương V

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ	72
---------------------	----

A. Yêu cầu lý thuyết	72
-----------------------------	----

B. Bài tập	72
-------------------	----

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm	72
-----------------------------	----

Phần II: Câu hỏi tự luận và gợi ý	77
-----------------------------------	----

Phần III: Câu hỏi thảo luận	82
-----------------------------	----

Chương VI

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI	86
---	----

A. Yêu cầu lý thuyết	86
-----------------------------	----

B. Bài tập	86
-------------------	----

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm	86
-----------------------------	----

Phần II: Câu hỏi tự luận và gợi ý	92
-----------------------------------	----

Phần III: Câu hỏi thảo luận	98
-----------------------------	----

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222

Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC SÁCH CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Hà Minh Đức

*** HỒ CHÍ MINH - ANH HÙNG DÂN TỘC VÀ TẤM THỜI ĐẠI CỦA NGƯỜI**

TS. Lê Thị Hằng

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Dung (Đồng chủ biên)

*** TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI**

Nguyễn Việt Hùng, Vũ Thị Thanh Tình,

Nguyễn Thị Thu Hà (Đồng chủ biên)

*** TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC
MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**



Giá: 36.000đ